

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DỰ ÁN XÂY DỰNG
VIỆT NAM**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DỰ ÁN XÂY DỰNG VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM CONSTRUCTION PROJECT DEVELOPMENT INVESTING AND CONSULTING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VPROJECT.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107972463

3. Ngày thành lập: 21/08/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 6, ngõ 61, ngách 61/21/2 đường Phạm Tuấn Tài, Tổ dân phố Hoàng 5, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0986.293.296

Fax:

Email: vproject.jsc@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
2.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
3.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
4.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: - Sản xuất gỗ dán, bìa giấy đủ mỏng để sử dụng dán hoặc làm gỗ dán hoặc sử dụng cho các mục đích khác như: + Tấm gỗ được làm nhẵn, nhuộm, phủ, thấm tẩm, tăng cường (có giấy hoặc vải lót sau), + Làm dưới dạng rời, - Sản xuất gỗ lạng, ván mỏng và các loại ván, tấm mỏng bằng gỗ tương tự, - Sản xuất gỗ mảnh hoặc gỗ thớ, - Sản xuất gỗ ván ghép và vật liệu dùng để cách nhiệt bằng thủy tinh, - Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ trang trí ván mỏng.	1621
5.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
6.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
7.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
8.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

9.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
10.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
11.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
12.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
13.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
14.	Xây dựng nhà các loại	4100
15.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; - Thiết kế kết cấu công trình; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; - Tư vấn quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình; - Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; - Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; - Đo bóc khối lượng; - Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; - Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; - Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.	7110(Chính)
16.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật)	6619
17.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt thang máy, cầu thang tự động,	4329
18.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
19.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
20.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
21.	Cho thuê xe có động cơ	7710
22.	Cho thuê băng, đĩa video	7722

23.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác + Động cơ, + Dụng cụ máy, + Thiết bị khai khoáng và thăm dò dầu, + Thiết bị phát thanh, truyền hình và thông tin liên lạc chuyên môn (không bao gồm thiết bị phát - thu phát sóng vô tuyến điện) + Thiết bị đo lường và điều khiển, + Máy móc công nghiệp, thương mại và khoa học	7730
24.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại Nhà nước cấm)	4620
25.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
26.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4649
27.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
28.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
29.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
30.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan	4661
31.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
32.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
33.	Vận tải bằng xe buýt	4920
34.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
35.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	4932
36.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
37.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

38.	Đúc sắt, thép	2431
39.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà;	4390
40.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
41.	In ấn	1811
42.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
43.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
44.	Sản xuất sẫm, lớp cao su; đắp và tái chế lớp cao su	2211
45.	Vận tải đường ống	4940
46.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
47.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
48.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
49.	Đại lý du lịch	7911
50.	Điều hành tua du lịch	7912
51.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
52.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: - Đồ dệt, trang phục và giày dép; - Đồ đạc, gồm sứ, đồ bếp, thiết bị điện và đồ gia dụng; - Đồ trang sức, thiết bị âm nhạc, bàn ghế, phong bật, quần áo...; - Sách, tạp chí; - Máy móc và thiết bị sử dụng bởi những người nghiệp dư hoặc có sở thích riêng như các dụng cụ cho sửa chữa nhà; - Hoa và cây; - Thiết bị điện cho gia đình.	7729
53.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
54.	Đúc kim loại màu	2432

55.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
56.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
57.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
58.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
59.	Sao chép bản ghi các loại	1820
60.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
61.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
62.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
63.	Xây dựng công trình công ích	4220
64.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
65.	Bốc xếp hàng hóa	5224
66.	Lập trình máy vi tính	6201
67.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
68.	Quảng cáo	7310
69.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
70.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
71.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
72.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp (Không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính)	8211
73.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.	8299
74.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
75.	Phá dỡ	4311
76.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
77.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610

78.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: sản xuất chương trình truyền hình (không bao gồm sản xuất phim)	5911
79.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính)	7020
80.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
81.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
82.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
83.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
84.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
85.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
86.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
87.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
88.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
89.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa; - Xây dựng công trình cửa - Xây dựng đường hầm; - Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
90.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ ANH PHƯƠNG	Thôn 8, Xã Định Liên, Huyện Yên Định, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	108.000	1.080.000.000	60,000	174076878	
			Tổng số	108.000	1.080.000.000	60,000		
2	LÊ ANH ĐỨC	82 Trần Oanh, Phường Trường Thi, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Tổng số	36.000	360.000.000	20,000	174181097	
			Cổ phần phổ thông	36.000	360.000.000	20,000		
3	VŨ ANH ĐỨC	Số nhà 144D, phố Quang Trung, Phường Quang Trung, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	36.000	360.000.000	20,000	030093002989	
			Tổng số	36.000	360.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ ANH ĐỨC

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 02/09/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 174181097

Ngày cấp: 21/05/2010

Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 82 Trần Oanh, Phường Trường Thi, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 82 Vương Thừa Vũ, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội